

QUẢN TRỊ GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP VÀ THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP TẠI TRƯỜNG LIÊN CẤP OLYMPIA, HÀ NỘI

Nguyễn Hồng Duyên

Trường THPT Olympia, Hà Nội

Email: hongduyen176@gmail.com

Article history

Received: 11/02/2022

Accepted: 11/3/2022

Published: 20/3/2022

Keywords

Vocational education, school management, vocational education management, the Olympiad School

ABSTRACT

In the 2018 General Education Program, vocational education is a key educational activity of interest to all levels and sectors, with many changes compared to the content in the old program. In order for vocational education to be effective, management needs to have comprehensive as well as specific considerations for this activity. The researcher started from presenting relevant concepts and the framework of vocational education management in schools to conduct a survey on the current situation of vocational education management at Olympiad School, Hanoi. The research results highlight the strengths in the school's governance activities such as the initiative in developing the school program; teacher and non-teaching staff training; investing in other resources of the school in vocational education. The paper also points out some limitations that need to be overcome. The results of this study propose an analytical framework that can be used to investigate the status of educational management in public and non-public schools.

1. Mở đầu

Giáo dục hướng nghiệp (GDHN) trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Bộ GD-ĐT, 2018) được xây dựng trên nền tảng kế thừa và phát triển chương trình GDHN hiện hành, nhằm thực thi Đề án “GDHN và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” (Thủ tướng Chính phủ, 2018). Tại mỗi nhà trường, GDHN là bộ phận không thể thiếu trong công tác giáo dục HS, góp phần hình thành năng lực hướng nghiệp cho HS, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả lao động trong xã hội và công tác phân luồng HS sau mỗi cấp học (Nguyễn Thị Túy Phượng, 2018a; Nguyễn Hữu Châu và Hồ Văn Thông, 2015).

Tích hợp GDHN trong dạy học ở trường phổ thông là quá trình lồng ghép, kết hợp mục tiêu, nội dung, phương thức GDHN trong dạy học môn học, tạo thành thể thống nhất, tác động đồng bộ đến sự phát triển của người học, nhằm đạt được kết quả giáo dục đã đặt ra (Nguyễn Văn Khôi, 2019). Hơn nữa, hoạt động GDHN có thể diễn ra thông qua các hoạt động dạy học bộ môn, trong các hoạt động giáo dục chung của nhà trường, trong khuôn khổ thực hiện Chương trình cấp quốc gia, cấp tỉnh và chương trình nhà trường (Bộ GD-ĐT, 2013). Như vậy, với tư cách vừa là mục tiêu, vừa là cách thức cho quá trình tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường, GDHN cần phải là một định hướng, hoạt động được nghiên cứu, xem xét, triển khai một cách bài bản, chi tiết. Để hoạt động GDHN đạt được hiệu quả, cộng hưởng với các hoạt động giáo dục chung của mỗi nhà trường, công tác quản lý, quản trị cần phải có những xem xét toàn diện cũng như đặc thù cho hoạt động này.

Bài báo trình bày khái niệm về GDHN, khái niệm và nội dung cơ bản của quản trị GDHN, đồng thời đánh giá thực trạng quản trị GDHN tại Trường liên cấp Olympia, Hà Nội, từ đó rút ra những bài học thực tiễn và đặt ra vấn đề để mỗi nhà trường có thể thực hiện quản trị GDHN cho phù hợp, hướng tới sự phát triển bền vững.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Giáo dục hướng nghiệp và quản trị giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường

- *GDHN*: Theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, “GDHN bao gồm toàn bộ các hoạt động của nhà trường phối hợp với gia đình và xã hội nhằm trang bị kiến thức, hình thành năng lực định hướng nghề nghiệp cho HS, từ đó giúp HS lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, tính cách, sở thích, quan niệm về giá trị của bản thân, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của gia đình và phù hợp với nhu cầu của xã hội.” (Bộ GD-ĐT, 2018).

Như vậy, GDHN sẽ giúp cho HS có thể lựa chọn được nghề nghiệp qua nhiều giai đoạn của một cá nhân, kết thúc bằng sự thỏa hiệp giữa lợi ích, năng lực, giá trị và các cơ hội sẵn có (Bùi Thị Thanh Nhân, 2020). Ngoài ra,

hướng nghiệp sẽ giúp ngăn ngừa những sai lệch và sự không thỏa mãn của mỗi người, đảm bảo sử dụng nhân lực và hiệu quả đối với xã hội, quốc gia (Kochhar, 2007, tr 48).

- *Quản trị GDHN trong nhà trường:*

Với đặc thù là hoạt động có tính “mở”, cần huy động tối đa các nguồn lực tác động và tính tự chủ của mỗi đối tượng trong trường học để phát huy được năng lực của HS, GDHN không chỉ đòi hỏi một sự “quản lí” chặt chẽ mà còn phải thực hiện “quản trị” một cách hiệu quả.

Hiện nay, có sự khác nhau về quan niệm đối với khái niệm “quản trị”, chẳng hạn: - Quản trị là sự tác động của chủ thể quản trị lên đối tượng quản trị nhằm đạt được mục tiêu đề ra trong một môi trường luôn luôn biến động; - Quản trị là các hoạt động được thực hiện nhằm bảo đảm sự hoàn thành công việc qua những nỗ lực của những người khác; quản trị là công tác phối hợp có hiệu quả các hoạt động của những người cộng sự khác cùng chung một tổ chức; - Quản trị là một quá trình nhằm đạt đến các mục tiêu đề ra bằng việc phối hợp hữu hiệu các nguồn lực của tổ chức;... (Thái Văn Thành và Nguyễn Văn Khoa, 2019). Tuy vậy, nói chung, quản trị tổ chức bao giờ cũng bao gồm 3 yếu tố có mối liên hệ mật thiết với nhau là chủ thể, mục tiêu và nguồn lực. “Quản trị nhà trường chính là hoạt động quản lí nhà trường vẫn được sử dụng trong văn bản pháp lí, văn bản khoa học và thực tiễn quản lí nhưng nhấn mạnh tính tự chủ nội bộ trong nhà trường, cùng nhau tự quản lí và chịu trách nhiệm giải trình cao hơn khi được giao quyền tự chủ. Quản trị nhà trường được hiểu tương tự với quản lí nhà trường trong cơ chế tự chủ và chịu trách nhiệm xã hội” (Đặng Xuân Hải và cộng sự, 2020, tr 36). Về khái niệm “quản trị nhà trường”, khác với khái niệm “quản lí nhà trường” coi trọng quá trình, khái niệm “quản trị nhà trường” đã và đang sử dụng ngày càng phổ biến với đặc điểm coi trọng kết quả đạt được, “nhấn mạnh tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của GV, nhân viên, yêu cầu phải thực hiện đúng quy trình thủ tục để hoàn thành công việc một cách có chất lượng và hiệu quả; coi trọng tính kỉ luật” (Đặng Xuân Hải và cộng sự, 2020, tr 30). “Quản trị nhà trường” là quá trình xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch hoạt động trong nhà trường; tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục HS thông qua huy động, sử dụng các nguồn lực, giám sát, đánh giá trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình để phát triển nhà trường theo sứ mệnh, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục của nhà trường.

Các nội dung cơ bản của công tác quản trị nhà trường, chủ thể là hiệu trưởng, bao gồm: Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường; Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục HS; Quản trị nhân sự; Quản trị tổ chức, hành chính; Quản trị tài chính và Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường (Bộ GD-ĐT, 2018).

Khi nghiên cứu về hoạt động quản lí hoạt động GDHN, Nguyễn Thị Túy Phượng cho rằng, hoạt động này bao gồm việc quản lí 7 hoạt động “dạy học các môn học chính khóa có lồng ghép GDHN; dạy học môn Công nghệ; dạy nghề cho HS; tư vấn nghề nghiệp cho HS tại các cơ sở giáo dục trung cấp, cao đẳng, đại học; tham quan nơi lao động, sản xuất; sinh hoạt chuyên đề liên quan GDHN cho HS; tổ chức các hội thi liên quan GDHN cho HS” (Nguyễn Thị Túy Phượng, 2018b).

Trong nghiên cứu này, cơ bản dựa trên định nghĩa của Bộ GD-ĐT, chúng tôi cho rằng “Quản trị GDHN là quá trình xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch hoạt động GDHN trong nhà trường; tổ chức các hoạt động GDHN cho HS thông qua huy động, sử dụng các nguồn lực, giám sát, đánh giá trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình để phát triển nhà trường theo sứ mệnh, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục của nhà trường”. Đồng thời, xác định một số nội dung cơ bản của hoạt động quản trị hoạt động GDHN gồm các nội dung: quản trị chính sách, quản trị nhân sự, quản trị chuyên môn và quản trị tài chính, cơ sở vật chất.

2.2. Thực trạng quản trị giáo dục hướng nghiệp tại Trường liên cấp Olympia, Hà Nội

2.2.1. Tổ chức khảo sát

Bảng 1. Khung nội dung khảo sát thực trạng quản trị GDHN trong trường phổ thông

TT	Nội dung khảo sát	Mối liên hệ với các thành tố của quản trị nhà trường			
		Quản trị chính sách	Quản trị nhân sự	Quản trị chuyên môn	Quản trị tài chính, cơ sở vật chất
1	Mức độ hiểu biết của GV về các chủ trương chính sách về GDHN	×		×	
2	Mức độ vận dụng, triển khai các chủ trương chính sách về GDHN	×		×	
3	Mức độ tự chủ của nhà trường, GV khi xây dựng và thực hiện chương trình GDHN	×	×	×	

4	Mức độ hiệu quả của hoạt động GDHN trong nhà trường	×		×	
5	Mức độ kiểm tra, đánh giá, khen thưởng đối với hoạt động GDHN	×	×	×	
6	Mức độ hỗ trợ GV và HS trong quá trình tổ chức các hoạt động GDHN	×		×	×

Nhằm đánh giá thực trạng triển khai các nội dung liên quan đến quản trị GDHN tại Trường liên cấp Olympia, một bảng hỏi trực tuyến đã được gửi tới các cán bộ, GV (trong tháng 2/2022). Các câu hỏi được thiết kế các câu trả lời theo 5 mức độ, phù hợp với 6 nội dung khảo sát. Do những nội dung khác nhau, các mức độ (được biểu diễn bằng số, từ 1 đến 5) sẽ có ý nghĩa như sau, tương ứng, tùy thuộc vào câu hỏi: 1 - Rất thấp/không bao giờ; 2 - Thấp/hiếm khi; 3 - Trung bình/thỉnh thoảng; 4 - Cao/thường xuyên; 5 - Rất cao/rất thường xuyên. Tổng số có 125 GV, trong đó 80 GV Trường TH, THCS Olympia; 45 GV Trường THPT Olympia. Kết quả thu về được 65 bản trả lời hợp lệ (chiếm 52% tổng số cán bộ nhà trường). Nội dung khảo sát sẽ tập trung vào các chủ đề được thể hiện ở bảng 1.

2.2.2. Kết quả khảo sát

- Về mức độ hiểu biết của GV về các chủ trương, chính sách về GDHN:

Bảng 2. Mức độ hiểu biết về các chủ trương, chính sách về GDHN

STT	Nội dung	ĐTB
1	Mức độ hiểu biết về mục tiêu, nội dung GDHN trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018	4,05
2	Mức độ hiểu biết về các nội dung, kế hoạch GDHN theo chỉ đạo của Sở GD-ĐT trong năm học	3,78
3	Mức độ hiểu biết các mục tiêu, ý nghĩa của hoạt động GDHN trong nhà trường	4,29
4	Mức độ hiểu biết các kế hoạch hoạt động GDHN trong nhà trường	4,32
5	Mức độ hiểu biết các phương pháp, công cụ đánh giá hoạt động GDHN trong nhà trường	4,0

Bảng 2 cho thấy, hầu hết các nội dung về các chủ trương, chính sách về GDHN đều được GV nhận thức rõ, ở mức cao. Có tiêu chí 2 được đánh giá với điểm số thấp nhất. Điều này có thể giải thích rằng, việc triển khai chương trình nhà trường đã căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên, trong đó có Sở GD-ĐT Hà Nội, nhưng đã được triển khai tích hợp. Tiêu chí 3 và 4 là hai nội dung được đánh giá cao nhất cho thấy sự hiểu biết cao, sâu sắc và thống nhất về mục tiêu, ý nghĩa và các kế hoạch GDHN của nhà trường, đối với các đối tượng khác nhau được khảo sát. Có thể thấy, nhà trường đã có tổ chức thực hiện tuyên truyền các chủ trương chính sách về GDHN theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho GV.

- Về mức độ vận dụng, triển khai các chủ trương chính sách về GDHN:

Bảng 3. Mức độ vận dụng, triển khai các chủ trương chính sách về GDHN

STT	Nội dung	ĐTB
1	Nhà trường triển khai các hoạt động GDHN hàng quý, hàng tháng	4,02
2	Các hoạt động sinh hoạt chuyên môn đều có nội dung về hoạt động GDHN	3,15
3	Nhà trường thường xuyên phối hợp với các tổ chức ngoài nhà trường để thực hiện mục tiêu GDHN	3,19
4	GV tích hợp GDHN trong môn học phụ trách	3,9
5	GV tích hợp GDHN trong các hoạt động sự kiện khi tham gia tổ chức hoặc/và hoạt động sinh hoạt lớp chủ nhiệm	4,11

Bảng 3 cho thấy, các cán bộ quản lý, GV, nhân viên trong trường đã thường xuyên vận dụng, triển khai các chủ trương, chính sách về GDHN; trong đó, hoạt động được đánh giá thường xuyên nhất là “tích hợp GDHN trong các hoạt động, sự kiện GV tham gia tổ chức hoặc/và hoạt động sinh hoạt lớp chủ nhiệm”; hoạt động được đánh giá ít thường xuyên nhất là “Các hoạt động sinh hoạt chuyên môn đều có nội dung về hoạt động GDHN”. Kết quả cho thấy, nhiệm vụ của GV trong hoạt động GDHN không chỉ gắn với môn học mà còn thực hiện nhiệm vụ của GV chủ nhiệm trong việc dạy học nội dung chương trình GDHN và phối kết hợp với các GV khác trong việc tổ chức các hoạt động sự kiện cho HS.

Tại Trường liên cấp Olympia, hướng nghiệp được xác định là mục tiêu trọng tâm nên ngay từ ngày đầu thành lập, Nhà trường đã thực hiện việc phát triển khung năng lực hướng nghiệp cho HS xuyên suốt từ THCS đến THPT với hình thức triển khai phù hợp với từng lứa tuổi. Chương trình được phát triển nhờ việc tham khảo bộ khung năng lực hướng nghiệp của Úc, sự cố vấn của các chuyên gia về hướng nghiệp tại Việt Nam, với nền tảng là những lí

thuyết hướng nghiệp có cơ sở khoa học nổi tiếng trong lĩnh vực hướng nghiệp. Chính vì vậy, GV có nhiều điều kiện tốt để vận dụng, triển khai các chủ trương chính sách về GDHN.

- Về mức độ tự chủ của nhà trường, GV khi xây dựng và thực hiện chương trình GDHN:

Bảng 4. Mức độ tự chủ của nhà trường, GV khi xây dựng và thực hiện chương trình GDHN

STT	Nội dung	ĐTB
1	Mức độ tự chủ của nhà trường khi xây dựng chương trình GDHN dựa trên Chương trình giáo dục phổ thông 2018	4,66
2	Nhà trường đã ban hành chương trình hoặc kế hoạch GDHN chung	4,66
3	Mức độ tự chủ của GV và đồng nghiệp khi thiết kế, tổ chức bài dạy học tích hợp GDHN trong môn học dựa trên chương trình của nhà trường	4,26
4	Mức độ tự chủ của GV và đồng nghiệp khi thiết kế, tổ chức hoạt động tích hợp GDHN trong các hoạt động sự kiện hoặc/và sinh hoạt lớp, chủ nhiệm dựa trên chương trình của nhà trường	4,27
5	GV được yêu cầu phải thiết kế các hoạt động GDHN trong quá trình dạy học, giáo dục	4,25
6	Các hoạt động GDHN của GV phải thực hiện theo các kế hoạch đã có và không có cơ hội được điều chỉnh	2,25

Bảng 4 cho thấy, đa số các nội dung đánh giá mức độ tự chủ của nhà trường, GV khi xây dựng, thiết kế các chương trình GDHN được đánh giá ở mức rất cao. Trường liên cấp Olympia, Hà Nội là một trường được chủ động xây dựng và thực thi kế hoạch thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông ngay từ năm 2013. Trong đó, mục tiêu GDHN được thể hiện đậm nét trong việc: đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học tích hợp liên môn và xuyên môn với các hoạt động GDHN; gia tăng mạnh mẽ các hoạt động học tập trải nghiệm, các dự án cộng đồng tại các địa phương; xây dựng các chuyên đề hội thảo hướng nghiệp cho HS; gia tăng kết nối đồng hành với phụ huynh HS và các nguồn lực xã hội trong các hoạt động trao đổi, liên kết. Chính vì vậy, trên cơ sở đó, mức độ tự chủ của nhà trường, GV khi xây dựng và thực hiện chương trình GDHN là rất cao. Tuy nhiên, khi các kế hoạch GDHN đã được thống nhất xây dựng, GV sẽ ít có cơ hội được điều chỉnh, điều này thể hiện qua việc đánh giá tiêu chí “*Các hoạt động GDHN của GV phải thực hiện theo các kế hoạch đã có và không có cơ hội được điều chỉnh*” ở mức thấp, trái ngược hoàn toàn với các tiêu chí khác.

- Về mức độ hiệu quả của hoạt động GDHN trong nhà trường:

Bảng 5. Mức độ hiệu quả của hoạt động GDHN trong nhà trường

STT	Nội dung	ĐTB
1	Mức độ hiệu quả của nhà trường khi tổ chức hoạt động GDHN thông qua việc tham gia và phản hồi tích cực của HS	4,29
2	Mức độ hiệu quả của GV khi thực hành dạy tích hợp GDHN trong môn học thông qua việc tham gia và phản hồi tích cực của HS	3,98
3	Mức độ hiệu quả của GV khi tích hợp GDHN trong hoạt động sự kiện hoặc/và sinh hoạt lớp, chủ nhiệm thông qua việc tham gia và phản hồi tích cực của HS	4,03
4	Mức độ hiệu quả của việc tư vấn, định hướng cho HS về năng lực, sở trường và tìm thấy, chỉ ra một số lĩnh vực ngành nghề HS yêu thích	3,52

Bảng 5 cho thấy, hiệu quả việc thực hiện hoạt động GDHN trong nhà trường được đánh giá cao; trong đó, “*hiệu quả của nhà trường khi tổ chức hoạt động GDHN thông qua việc tham gia và phản hồi tích cực của HS*” được đánh giá ở mức cao nhất. Xác định hướng nghiệp là mục tiêu trọng tâm của cấp THPT nên ngay từ ngày đầu thành lập, Trường liên cấp Olympia, Hà Nội đã thành lập bộ phận chuyên trách cho hoạt động hướng nghiệp chuyên sâu. Olympia trở thành một trong những trường học đầu tiên tại Việt Nam có Văn phòng Tư vấn Đại học, Du học và Hướng nghiệp (UCC) nằm ngay trong khuôn viên nhà trường, cung cấp một dịch vụ miễn phí mang lại nhiều lợi ích cho các HS và phụ huynh HS. Ngoài ra, nhà trường thường xuyên tổ chức các sự kiện hoạt động trải nghiệm có quy mô, các hội thảo và sự kiện thường niên đã ghi dấu ấn và nhận được nhiều phản hồi tích cực từ HS.

Tuy nhiên, kết quả này cũng cho thấy, đối với việc dạy tích hợp hướng nghiệp trong các môn học, nhà trường cần đầu tư và hoàn thiện nhiều hơn nữa, đặc biệt khi thiết kế các dự án học tập cần bám sát thực tiễn địa phương và các ngôn ngữ hướng nghiệp cần được đưa vào các tiết dạy học một cách tự nhiên hơn đối với GV bộ môn. Đây là khâu cần cải thiện đã được ban giám hiệu nhìn nhận ra và đưa vào kế hoạch phát triển trong thời gian tới.

- Về mức độ kiểm tra, đánh giá, khen thưởng đối với hoạt động GDHN:

Bảng 6. Mức độ kiểm tra, đánh giá, khen thưởng đối với hoạt động GDHN

STT	Nội dung	ĐTB
1	Mức độ thường xuyên dự giờ, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung tích hợp hoạt động GDHN trong các môn học của Tổ chuyên môn, Ban lãnh đạo nhà trường,	4,16
2	Mức độ thường xuyên tham gia điều chỉnh, rút kinh nghiệm các hoạt động GDHN tích hợp trong sự kiện, các giờ sinh hoạt lớp, chủ nhiệm của Ban lãnh đạo nhà trường	4,31
3	Mức độ thường xuyên đánh giá các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng GV về GDHN	4,18
4	Mức độ thường xuyên ghi nhận, khen thưởng GV thực hiện tốt các hoạt động GDHN trong nhà trường	3,9
5	Mức độ thường xuyên khen thưởng HS trong các hoạt động về GDHN	2,86

Bảng 6 cho thấy, đa số các nội dung đã được nhà trường thực hiện kiểm tra, đánh giá và khen thưởng một cách thường xuyên. Đặc biệt, hoạt động “*điều chỉnh, rút kinh nghiệm các hoạt động GDHN tích hợp trong sự kiện, các giờ sinh hoạt lớp, chủ nhiệm của Ban lãnh đạo nhà trường*” được thực hiện ở mức thường xuyên cao nhất. Có thể thấy, hoạt động này được nhà trường đặc biệt quan tâm, bởi lẽ đây là một trong những cách thức nổi bật giúp thực hiện nhiệm vụ GDHN cho HS ở các nhà trường. Việc ghi nhận kết quả, khen thưởng GV thực hiện tốt các hoạt động GDHN của nhà trường được thực hiện thường xuyên cũng đã góp phần tạo động lực thúc đẩy giúp GV ngày càng quan tâm, thực hiện tốt hơn hoạt động này. Tuy nhiên, đối với HS, nhà trường cần quan tâm hơn đến hoạt động khen thưởng HS trong các hoạt động về GDHN nhằm nâng cao hơn nữa vai trò của đối tượng này trong hoạt động GDHN.

- Về mức độ hỗ trợ GV và HS trong quá trình tổ chức các hoạt động GDHN:

Bảng 7. Mức độ hỗ trợ GV và HS trong quá trình tổ chức các hoạt động GDHN

STT	Nội dung	ĐTB
1	GV được đào tạo, học hỏi, tư vấn từ ban lãnh đạo nhà trường về các hoạt động GDHN	3,9
2	GV được lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn hỗ trợ trong hoạt động chuyên môn liên quan đến GDHN	3,59
3	Mức độ HS được hỗ trợ trong các hoạt động học tập và giáo dục liên quan đến GDHN	4,25
4	Mức độ thường xuyên nhà trường cung cấp nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các mối quan hệ đối tác liên kết... trong các hoạt động GDHN	4,33

Bảng 7 cho thấy, các nội dung liên quan đến việc hỗ trợ GV và HS trong quá trình tổ chức GDHN cũng được đánh giá ở mức thực hiện thường xuyên. Nội dung nhà trường cung cấp nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các mối quan hệ đối tác liên kết... trong các hoạt động GDHN được đánh giá ở mức cao nhất. Quản trị các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất là một khâu có nhiều ưu thế tại một trường tư thục như Trường liên cấp Olympia. GV, nhân viên luôn nhận được sự hỗ trợ kịp thời về nguồn lực tài chính, các cơ sở vật chất, trang thiết bị, các nguồn lực khác trong các hoạt động GDHN.

Đặc biệt, khi thực hiện hoạt động GDHN ở Trường liên cấp Olympia phải kể đến nguồn lực về đội ngũ đối tác liên kết. Từ đội ngũ nòng cốt là các chuyên viên của UCC, nhà trường đã phát triển một “*cộng đồng hướng nghiệp*” với hướng tiếp cận phối hợp tối đa nguồn lực từ toàn bộ hệ thống GV chủ nhiệm, cố vấn trường học, GV bộ môn, cộng đồng phụ huynh, các doanh nghiệp và đối tác để cùng thiết lập hệ thống quản trị chương trình GDHN cho HS một cách linh hoạt và hiệu quả.

Về cơ sở vật chất, GV, nhân viên, HS và phụ huynh HS có thể dễ dàng tìm kiếm thông tin hướng nghiệp qua các ấn phẩm báo chí, sách tại thư viện và các không gian công cộng trong trường, thông tin trên website, fanpage riêng của văn phòng UCC, đặc biệt Newsletter UCC, chuyên trang đặc biệt được UCC thiết kế gửi hàng tháng qua email. Sau mỗi chuyên đề hướng nghiệp chuyên sâu, UCC cũng gửi thông tin tóm tắt nội dung tới toàn thể nhà trường và phụ huynh HS, giúp nâng cao nhận thức về hướng nghiệp của cộng đồng như Cây hướng nghiệp, Tranh tương lai, Lập kế hoạch... Tuy nhiên, hệ thống quản lý thông tin về HS sau khi ra trường và điều phối các hoạt động cụ thể HS hiện nay còn chưa chặt chẽ do chưa thiết lập đồng bộ và thiếu nhân sự chuyên trách.

2.2.3. Đánh giá chung

Trong tất cả các khía cạnh quản trị của nhà trường, GV, nhân viên Olympia đánh giá cao nhất sự tự chủ trong phát triển chương trình nhà trường, việc đào tạo GV, nhân viên và sự đầu tư rất lớn về nguồn lực của nhà trường

trong công tác GDHN. Bên cạnh đó, tính linh hoạt, sáng tạo khi GV triển khai và sự quan tâm sát sao của các cấp quản lý cũng là những “chìa khóa” quan trọng để mang đến chất lượng hiệu quả cho nhà trường.

Có thể thấy, việc tự chủ khi vận dụng các chủ trương chính sách và đầu tư phát triển chương trình nhà trường, đào tạo nhân sự và việc huy động tối đa mọi nguồn lực là yếu tố then chốt để giúp cho GV, nhân viên làm công tác hướng nghiệp chủ động, linh hoạt và sáng tạo khi thực thi và vận hành tại trường. Tuy nhiên, để tránh hoạt động đứt gãy, tự phát, cần đưa ra một kế hoạch đồng bộ các hoạt động GDHN để vừa đảm bảo tính liên thông xuyên suốt, kế thừa và tiếp nối cho mọi hoạt động của nhà trường, vừa thực hiện bài bản lộ trình phát triển cá nhân cho mỗi HS trong tất cả các cấp.

3. Kết luận

Nghiên cứu này đã đề xuất một khung phân tích về thực trạng quản trị GDHN trong nhà trường hiện nay. Đồng thời, nghiên cứu đã áp dụng khung này, xác định được thực trạng quản trị GDHN ở hệ thống Trường liên cấp Olympia, Hà Nội. Từ các phân tích nội dung chi tiết trên, nghiên cứu đã phân tích các điểm mạnh mà Nhà trường đã và đang làm được trong hoạt động GDHN, cũng như chỉ ra một số vấn đề về mặt quản trị, như một bài học kinh nghiệm để các nhà trường có thể xây dựng, triển khai thành công hoạt động GDHN hiện nay.

Từ kết quả nghiên cứu, khung phân tích có thể sử dụng để khảo sát về thực trạng quản trị giáo dục tại các trường công lập cũng như ngoài công lập một cách toàn diện nếu các nhà quản lý tiến hành triển khai trên toàn bộ GV, nhân viên. Nghiên cứu cũng góp phần mở ra một bộ công cụ tham khảo để đánh giá hiệu quả quản trị trong các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2013). *Công văn số 791/HD-BGDĐT ngày 25/6/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông*.
- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bùi Thị Thanh Nhân (2020). Một số biện pháp quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh các trường trung học phổ thông Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 1 tháng 5*, 16-20.
- Đặng Xuân Hải, Nguyễn Vinh Hiền, Trần Xuân Bách (2020). *Sổ tay quản trị nhà trường phổ thông hướng tới phát triển năng lực học sinh*. NXB Thông tin và Truyền thông.
- Kochhar, S. K. (2007). *Educational and Vocational guidance in Secondary school*. Sterling Publishers.
- Nguyễn Hữu Châu, Hồ Văn Thông (2015). Hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học phổ thông và Trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Kỹ thuật hướng nghiệp tại tỉnh Bình Dương. *Tạp chí Khoa học Giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 112, 19-22.
- Nguyễn Thị Túy Phương (2018a). Một số vấn đề lý luận về quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh tại trường trung học phổ thông. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 6*, 49-52.
- Nguyễn Thị Túy Phương (2018b). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh tại các trường trung học phổ thông huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục*, 439, 1-6.
- Nguyễn Văn Khôi (2019). Tích hợp giáo dục hướng nghiệp trong dạy học ở trường phổ thông đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông mới. *Tạp chí Giáo dục*, 454, 30-34.
- Thái Văn Thành, Nguyễn Văn Khoa (2019). Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường cho đội ngũ hiệu trưởng trường phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, 462, 1-5.
- Thủ tướng Chính phủ (2018). *Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 về việc Phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”*.